

Số: /BC-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng 9 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2020 và định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2021**

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 12276/UBND-THKH ngày 07/9/2020 về việc chuẩn bị báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm, ước thực hiện cả năm 2020; định hướng phát triển kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021 và 5 năm 2021 - 2025; UBND huyện Triệu Sơn báo cáo như sau:

#### **Phần thứ nhất**

### **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM VÀ ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2020**

#### **A. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

##### **I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

Trong 9 tháng đầu năm, tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, thời tiết diễn biến bất thường... tác động không nhỏ đến đời sống nhân dân, hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ trên địa bàn. Trong bối cảnh đó, các cấp, các ngành trong huyện đã tập trung thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp đề ra từ đầu năm, cùng với sự đồng thuận, nỗ lực phấn đấu của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội của huyện, tiếp tục ổn định và có bước phát triển, quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Kết quả cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

##### **1. Về kinh tế**

Tổng giá trị sản xuất ước đạt 13.167,7 tỷ đồng, bằng 76,2% kế hoạch, tăng 14,2% so với cùng kỳ; trong đó: nông, lâm, thủy sản tăng 3,8%; công nghiệp - xây dựng tăng 16,7%, dịch vụ tăng 14,8%. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tỷ trọng nông, lâm, thủy sản chiếm 16,1%, giảm 1,6%; công nghiệp - xây dựng chiếm 46,8%, tăng 1,2%; dịch vụ chiếm 37,1%, tăng 0,4% so với cùng kỳ.

1.1. Sản xuất nông, lâm, thủy sản tiếp tục phát triển, một số mô hình liên kết sản xuất, tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao được thực hiện; giá trị sản xuất toàn ngành ước đạt 1.700,2 tỷ đồng, bằng 86,2% kế hoạch, tăng 3,8% so với cùng kỳ.

Tổng diện tích gieo trồng cả năm đạt 25.130,4 ha, bằng 100,5% kế hoạch, bằng 97,6% so với cùng kỳ. Năng suất lúa cả năm ước đạt 58,3 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực cả năm ước đạt 116 nghìn tấn, bằng 96,7% so với kế hoạch, bằng

93,8% so với cùng kỳ. Cơ giới hóa tiếp tục phát triển, có thêm 4 cơ sở sản xuất mạ khay và 15 máy cấy (đến nay toàn huyện có 34 cơ sở sản xuất mạ khay và 84 máy cấy). Liên kết với doanh nghiệp để sản xuất lúa gạo chất lượng cao với diện tích 325,8 ha (vụ chiêm: 175,8 ha, vụ mùa: 150 ha); một số mô hình mới về tích tụ, tập trung đất đai gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng để sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao được thực hiện, như: Trồng rau an toàn trong nhà lưới tại xã: Tiến Nông (0,7 ha), Dân Lý (0,5 ha); trồng dưa trong nhà màng tại xã: Vân Sơn (0,5 ha), Minh Sơn (0,6 ha); trồng mít Thái Lan trên đất đồi có sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt tại xã Hợp Lý (5 ha)... Đã chuyển đổi 405,2 ha đất lúa kém hiệu quả sang trồng cây khác, nuôi trồng thủy sản, bằng 56,7% kế hoạch; tích tụ, tập trung 155 ha đất để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, bằng 41,2% kế hoạch. Triển khai phương án sản xuất vụ đông 2020 - 2021, kế hoạch 2.800 ha; ban hành cơ chế hỗ trợ khuyến khích sản xuất vụ Đông 2020 - 2021.

Đã triển khai quyết liệt, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; khống chế được bệnh dịch tả lợn Châu Phi, cúm gia cầm; hoàn thành công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm năm 2020, kết quả đạt khá; chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân thực hiện công tác tái đàn, tăng đàn lợn đảm bảo chăn nuôi an toàn sinh học và an toàn dịch bệnh.

Lâm nghiệp phát triển ổn định; thực hiện nghiêm lịch trực chỉ huy PCCCR, kiểm tra công tác PCCCR tại các xã, thị trấn trọng điểm như: thị trấn Nưa, Vân Sơn, Thái Hòa, Thọ Bình, Bình Sơn... trên địa bàn không xảy ra cháy rừng lớn.

Sản xuất thủy sản tăng trưởng khá; giá trị sản xuất ước đạt 59 tỷ đồng, bằng 84% kế hoạch, tăng 5,5% so với cùng kỳ; sản lượng ước đạt 1.522 tấn, bằng 80,1% kế hoạch, tăng 5,2% so với cùng kỳ.

1.2. Sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng; giá trị sản xuất ước đạt 4.998,8 tỷ đồng, bằng 70,1% kế hoạch, tăng 18,6% so với cùng kỳ; trong đó một số sản phẩm có sản lượng tăng cao so với cùng kỳ như: may mặc tăng 18,1%, giày dép tăng 14%, gạch tăng 14,7%... Được tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư nhà máy may Minh Anh Trường Thắng tại thị trấn Nưa, quy mô 5,8ha, công suất 9,5 triệu SP/năm; nhà máy sản xuất bê tông thương phẩm, gạch không nung tại thị trấn Nưa, quy mô 3,2ha; nhà máy sản xuất nước sạch tại xã Thọ Ngọc, quy mô 2ha, công suất 5.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm...

Công tác phát triển doanh nghiệp đạt kết quả tích cực; đến 14/9/2020, có 66 DN thành lập mới, bằng 94,3% kế hoạch tỉnh giao (KH: 70 DN), bằng 82,5% kế hoạch huyện giao (KH: 80 DN), tăng 19 DN so với cùng kỳ<sup>1</sup>.

### 1.3. Thương mại - dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 1.772 tỷ đồng, bằng 74,5% kế hoạch, tăng 7,3% so với cùng kỳ. Công tác quản lý thị trường, kiểm tra, kiểm soát, phòng chống buôn bán hàng lậu, hàng giả, hàng cấm, hàng kém chất

<sup>1</sup> Trong 9 tháng có 44 DN ngừng hoạt động (29 DN ngừng hoạt động có thời hạn, 15 DN giải thể, bỏ địa chỉ kinh doanh).

lượng và gian lận thương mại được tăng cường; đã kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính 180 vụ với số tiền trên 282 triệu đồng. Công tác quản lý các mặt hàng phục vụ phòng, chống dịch Covid-19 được tăng cường; đã tổ chức ký cam kết với 150 cơ sở kinh doanh các mặt hàng: khẩu trang, nước sát trùng, găng tay y tế... để niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, đến nay chưa phát hiện các trường hợp găm hàng, đầu cơ tích trữ, tăng giá bất hợp lý...

Xuất khẩu ước đạt 16,7 triệu USD, bằng 67% kế hoạch, tăng 8,6% so với cùng kỳ; nhập khẩu ước đạt 7,7 triệu USD, bằng 87,9% so với cùng kỳ.

Hoạt động vận tải bị ảnh hưởng trực tiếp của dịch Covid-19; trong 9 tháng, vận tải ước đạt 835 nghìn tấn hàng hóa, 587 nghìn lượt khách, so với cùng kỳ tăng 4,1% về hàng hóa, bằng 75,8% về lượt khách; doanh thu ước đạt 216,3 tỷ đồng, bằng 61,8% kế hoạch, bằng 86,8% so với cùng kỳ.

Tổng dư nợ của các tổ chức tín dụng trên địa bàn đến 15/9/2019 đạt 3.385,5 tỷ đồng (trong đó dư nợ cho vay SXKD: 2.539,1 tỷ đồng), tăng 3,3% so với cùng kỳ, đáp ứng nhu cầu vốn cho đầu tư phát triển sản xuất và tiêu dùng của nhân dân.

1.4. Thu NSNN trên địa bàn ước đạt 307 tỷ đồng bằng 109,6% dự toán tỉnh giao, 58,3% dự toán huyện giao bổ sung và tăng 16,3% so với cùng kỳ; trong đó: thu không bao gồm tiền sử dụng đất ước đạt 57,3 tỷ đồng, bằng 51,2% dự toán huyện giao, bằng 76,4% so với cùng kỳ, thu tiền sử dụng đất ước đạt 249,7 tỷ đồng bằng 60,2% dự toán huyện giao bổ sung, tăng 32,1% so với cùng kỳ. Chi ngân sách đáp ứng nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi trên các lĩnh vực.

1.5. Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường được tăng cường; ban hành Hướng dẫn lập hồ sơ và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở để giao đất có thu tiền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện; được UBND tỉnh phê duyệt thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng công trình, dự án trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện; hoàn thành kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019; ước 9 tháng, cấp mới 1.500 giấy CNQSD đất thổ cư, nâng tỷ lệ cấp GCN lần đầu đạt 90,04%. Tổ chức thí điểm công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải tại 6 xã: Đồng Tiến, Tiến Nông, An Nông, Nông Trường, Dân Lực, Minh Sơn; có 8 xã<sup>2</sup> được công nhận tiêu chí số 17 đạt tiêu chí NTM. Chỉ đạo các xã, thị trấn tiếp tục tăng cường công tác quản lý hoạt động khoáng sản; phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn, xử phạt vi phạm hành chính 3 trường hợp khai thác khoáng sản trái phép tại xã Dân Lực, Hợp Thắng với tổng số tiền trên 36 triệu đồng; tạm dừng khai thác khoáng sản đối với mỏ đất tại xã Minh Sơn.

1.6. Công tác bồi thường GPMB các dự án: dự án đường cao tốc Bắc - Nam, đã bàn giao 100% diện tích đất nông nghiệp, hoàn thành bồi thường cho 130/147 hộ có đất thổ cư bị thu hồi; hoàn thành bồi thường cho 335 hộ và bàn giao mặt bằng giai đoạn 1 dự án đường nối từ trung tâm TP Thanh Hóa với đường từ CHK Thọ

<sup>2</sup> 8 xã, gồm: Hợp Thắng, Thọ Tiến, Tiến Nông, Thọ Sơn, Thọ Dân, Thọ Tân, Xuân Thịnh, Hợp Thành.

Xuân đi khu KT Nghi Sơn; bàn giao 100% mặt bằng dự án xây dựng thao trường bắn của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh tại xã Thái Hòa, Vân Sơn; bàn giao 100% diện tích đất nông nghiệp dự án đường nối Tỉnh lộ 514 và Quốc lộ 47C, thị trấn Triệu Sơn (đường BT). Hoàn thành công tác chỉnh lý, kiểm kê, lập và công khai dự toán bồi thường đất nông nghiệp các dự án: đường nối từ trung tâm TP Thanh Hóa với đường từ CHK Thọ Xuân đi khu KT Nghi Sơn (GD 2); đường nối TP Thanh Hóa với CHK Thọ Xuân, đoạn từ cầu Nỏ Hèn đến đường vào CHK Thọ Xuân; đường nối Quốc lộ 217 với Quốc lộ 45 và Quốc lộ 47.

## **2. Về đầu tư phát triển**

- Huy động vốn đầu tư phát triển trên địa bàn ước đạt 1.730 tỷ đồng, bằng 78,6% kế hoạch, tăng 8,3% so với cùng kỳ.

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản được tập trung chỉ đạo, đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình; đến 30/9/2020 giá trị khối lượng thực hiện ước đạt 140,13 tỷ đồng, bằng 94,5% kế hoạch, giải ngân ước đạt 115,89 tỷ đồng, bằng 78,1% kế hoạch năm 2020. Hoàn thành đầu tư đưa vào sử dụng các công trình: Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 514 đoạn từ Cầu Thiệu đi Cầu Nhôm; trạm bơm Đồng Kha, xã Dân Quyền; tu bổ, nâng cấp đê hữu sông Hoàng đoạn qua xã Đồng Thắng, Đồng Lợi và Đồng Tiến; cổng, tường rào, sân, thiết bị Trụ sở Huyện ủy; cải tạo, nâng cấp Trung tâm hội nghị huyện; hệ thống cây xanh vỉa hè đoạn từ cầu Trắng đến cầu Nhôm; lắp đặt hệ thống đèn trang trí trên tuyến TL514, đoạn từ cống Chéo đến cầu Nhôm... Khởi công xây dựng các công trình: Đường nối Tỉnh lộ 514 và Quốc lộ 47C, thị trấn Triệu Sơn (đường BT); chỉnh trang khuôn viên, trụ sở HĐND - UBND huyện. Hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình Trụ sở Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể huyện. Phê duyệt chủ trương đầu tư các công trình: Nhà làm việc 3 tầng trụ sở HĐND-UBND huyện; hạ tầng khu xử lý rác thải sinh hoạt xã Vân Sơn; xây dựng Khu dân cư mới thôn Tân Dân, thị trấn Triệu Sơn; khu dân cư mới kết hợp dịch vụ thương mại tổng hợp đô thị Thiệu... Trình UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng mới một số hạng mục Bệnh viện Đa khoa huyện.

- Trình UBND tỉnh chấp thuận chủ trương lập quy hoạch xây dựng vùng huyện Triệu Sơn; lập điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đô thị Gồm đến năm 2040; lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Triệu Sơn, đô thị Thiệu; triển khai lập quy hoạch xây dựng xã đối với 5 xã: Bình Sơn, Thọ Bình, Triệu Thành, Hợp Tiến, Xuân Lộc.

## **3. Về văn hóa - xã hội**

3.1. Hoạt động Văn hóa, thông tin đã tập trung tuyên truyền: Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, công tác phòng, chống dịch Covid-19, phòng chống bão lụt, các ngày lễ lớn...; chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; tổ chức 12 lớp tập huấn phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, phần mềm một cửa điện tử cho cán bộ, công chức các xã, thị trấn (bình quân mỗi đơn vị: 10 người); hướng dẫn thực hiện một số nội dung về sử dụng chữ ký số chuyên dùng, cung cấp thông tin phục vụ cấp chứng thư số chuyên dùng cho cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã; cài đặt, hướng dẫn chữ ký

số chuyên dùng cho 34 xã, thị trấn; có 8 xã<sup>3</sup> được công nhận tiêu chí số 6, 8, 16 đạt tiêu chí NTM. Xây dựng các trạm, cột thu phát sóng BTS tại các xã: Hợp Thắng, Dân Lực, Thọ Dân... Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận danh hiệu văn hóa năm 2020.

3.2. Chất lượng giáo dục được nâng lên; giáo dục đại trà đạt trên 96% (tính giao 92,5%); hoàn thành sáp nhập trường tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn xã Minh Sơn và thị trấn Triệu Sơn; kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 và thi tốt nghiệp THPT được tổ chức nghiêm túc, an toàn, đúng quy định<sup>4</sup>; tổ chức khai giảng năm học mới và triển khai các nhiệm vụ đầu năm học 2020 - 2021 đúng kế hoạch. Công nhận mới trường MN Tiên Nông, Tiểu học Thọ Tiến đạt chuẩn, công nhận lại trường THCS Đông Thắng đạt chuẩn, nâng tổng số trường đạt chuẩn lên 83/106 trường, chiếm 78,3%.

3.3. Ngành Y tế đã triển khai, thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch Covid-19: giám sát, cách ly y tế 8.998 người từ vùng dịch về huyện, trong đó cách ly tập trung 28 người, lấy 243 mẫu xét nghiệm sàng lọc, thực hiện 1.360 buổi giám sát dịch tại các xã, thị trấn, thực hiện tốt công tác tiêu độc khử trùng trên địa bàn...; đến nay trên địa bàn huyện không có dịch xảy ra. Các chương trình y tế quốc gia được triển khai, thực hiện đúng yêu cầu và kế hoạch của tỉnh, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 12,5%. Công nhận xã Tiên Nông, Thọ Dân đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế, nâng tổng số xã đạt Bộ TCQG về y tế lên 34 xã, đạt 100%.

3.4. Ngành lao động đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng các chính sách an sinh xã hội và người có công<sup>5</sup>; đời sống nhân dân nhìn chung ổn định. Thực hiện tốt công tác rà soát, phê duyệt, chi trả kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ, đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ, đúng đối tượng<sup>6</sup>.

Chín tháng đầu năm, giải quyết việc làm cho 2.650 lao động, bằng 75,7% KH, bằng 88,9% so với cùng kỳ, trong đó có 156 lao động đi làm việc ở nước ngoài, bằng 39% KH, bằng 50,6% so với cùng kỳ; đào tạo nghề cho 2.245 lao động, bằng 89,8% KH, bằng 93,1% so với cùng kỳ, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 69,8%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ 30,8%. Tỷ lệ người tham gia BHYT đạt 87%.

3.5. Công tác đảm bảo vệ sinh ATTP: Hoàn thành 30/17 chuỗi cung ứng

<sup>3</sup> 8 xã, gồm: Thọ Dân, Tiên Nông, Thọ Tiến, Thọ Sơn, Thọ Tân, Xuân Thịnh, Hợp Thắng, Hợp Thành.

<sup>4</sup> Tỷ lệ tốt nghiệp THPT: 99,8%, có 1554/1833 thí sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT, đạt 84,8% (không tính số học sinh vào lớp 10 các trường: Phổ thông Triệu Sơn, Trung tâm GDNN - GDTX). Tỷ lệ tốt nghiệp THPT: 99,51%, cao hơn bình quân chung của tỉnh (97,64%), tăng 3,16% so với năm học trước; kết quả xét tuyển đại học: Toàn huyện có 24 học sinh đạt 28 điểm trở lên.

<sup>5</sup> Trong 9 tháng, đã chi trả cho người có công và đối tượng bảo trợ xã hội trên 121,6 tỷ đồng; thăm hỏi, tặng quà cho 26.297 lượt đối tượng, người có công với số tiền trên 6,6 tỷ đồng, tặng 6 nhà tình nghĩa với số tiền 300 triệu đồng; chi trả 1.134 triệu đồng chúc thọ, mừng thọ cho 4.918 cụ.

<sup>6</sup> Đã chi trả cho 36.857 đối tượng: người có công với cách mạng, bảo trợ xã hội, người thuộc hộ nghèo và cận nghèo với tổng số tiền trên 39.425 triệu đồng.

TPAT, 23/30 cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm đảm bảo ATTP, 5/11 chợ ATTP, 9/21 cửa hàng kinh doanh TPAT. Kiểm tra 96 cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, xử lý vi phạm hành chính 5 cơ sở với số tiền 10 triệu đồng.

3.6. Công tác tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc, Ban tiếp công dân huyện và xã đã tiếp 54 lượt, 60 người, 54 vụ việc (cấp huyện tiếp 2 lượt, 8 người, 2 vụ việc; cấp xã tiếp 52 lượt, 52 người, 52 vụ việc). Công tác giải quyết đơn thư được thực hiện kịp thời, đúng thẩm quyền; đã tiếp nhận 110 đơn, số đơn đủ điều kiện thụ lý, giải quyết là 103 đơn (10 đơn khiếu nại, 5 đơn tố cáo, 88 đơn phản ánh, kiến nghị), đã giải quyết được 101 đơn, đạt 98%.

Công tác thanh tra kế hoạch được thực hiện theo quy định; công tác thanh tra đột xuất được triển khai kịp thời, đã tiến hành 5 cuộc thanh tra đột xuất tại 5 đơn vị, kết thúc và ban hành 5 kết luận thanh tra. Công tác xử lý sau thanh tra được thực hiện nghiêm; UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, các xã, thị trấn liên quan thực hiện nghiêm các kiến nghị trong Kết luận thanh tra, báo cáo kiểm toán và các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3.7. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh; thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, 4 tại bộ phận một cửa của huyện<sup>7</sup>. Bố trí, sắp xếp, kiện toàn các chức danh lãnh đạo UBND huyện và các phòng thuộc UBND huyện theo đề án nhân sự Đại hội Đảng bộ huyện; miễn nhiệm, phê chuẩn kết quả bầu các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã nhiệm kỳ 2016 - 2021 sau Đại hội Đảng bộ xã; tổ chức xét chuyển công chức cấp xã, tiếp nhận viên chức thành công chức; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý các cơ quan, đơn vị theo quy định. Hỗ trợ kinh phí theo Nghị quyết số 181/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh cho 28 cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã do sắp xếp đơn vị hành chính với tổng kinh phí trên 423 triệu đồng. Tỉnh giảm biên chế 42 đối tượng theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, số 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ; trình Sở Nội vụ duyệt hồ sơ nghỉ một lần cho 1.100 cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Nghị quyết 233 của HĐND tỉnh. Tổ chức thành công Hội nghị điển hình tiên tiến huyện Triệu Sơn lần thứ X, giai đoạn 2015 - 2020.

4. Chương trình xây dựng nông thôn mới (NTM) được chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đạt kết quả nổi bật; có 7 xã: Tiến Nông, Hợp Thắng, Thọ Tiến, Thọ Dân, Xuân Thịnh, Thọ Tân, Thọ Sơn được UBND tỉnh công nhận xã đạt chuẩn NTM năm 2020; công nhận Thôn 1, 7, xã Thọ Sơn đạt chuẩn NTM năm 2020; ban hành cơ chế hỗ trợ xây dựng công trình cho các xã<sup>8</sup> phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021.

## 5. Về quốc phòng - an ninh

<sup>7</sup> Tổng số hồ sơ (HS) tiếp nhận trong 9 tháng: 7.588 HS, trong đó có 396/583 HS tiếp nhận trực tuyến mức độ 3, 4, đạt 67,92%; đã giải quyết 7.061 HS (7.003 HS đúng hạn, 58 HS quá hạn); còn 527 HS đang trong thời hạn giải quyết.

<sup>8</sup> Các xã gồm: Xuân Lộc, Hợp Tiến, Triệu Thành, Thọ Bình, Bình Sơn.

5.1. Lực lượng vũ trang duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Hoàn thành tuyển quân, giao quân năm 2020 với 190 quân nhân đảm bảo chất lượng. Phê duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng năm 2020; xây dựng kế hoạch chuyển trạng thái SSCĐ và kế hoạch cơ động lực lượng theo hướng dẫn của Bộ CHQS tỉnh; điều chỉnh quyết tâm tác chiến phòng thủ và hệ thống kế hoạch đi cùng quyết tâm; xây dựng và vận hành tốt khu vực cách ly tập trung phòng, chống dịch Covid - 19 của huyện theo kế hoạch; hướng dẫn, thẩm định và phê duyệt kế hoạch quân sự - quốc phòng năm 2020 cho các đơn vị và quán triệt nhiệm vụ huấn luyện cho LLVT huyện, dân quân tự vệ, luyện tập chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu theo kế hoạch. Chỉ đạo các cụm tổ chức huấn luyện cho lực lượng dân quân tự vệ năm thứ nhất, dân quân cơ động. Hoàn thiện hệ thống kế hoạch B, triển khai xây dựng hệ thống kế hoạch phòng thủ dân sự theo Nghị định 02/NĐ-CP.

5.2. Lực lượng công an đã mở nhiều đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm và tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, không để xảy ra các điểm nóng về TTATXH, các vụ việc phức tạp về ANTT; trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông được đảm bảo; làm tốt công tác đảm bảo an ninh cho Đại hội Đảng bộ các cấp; %); điều tra, xử lý tội phạm đạt kết quả cao<sup>9</sup>. Hoàn thành bố trí công an xã là công an chính quy tại 34 xã, thị trấn theo kế hoạch (34 Trưởng CA, 21 Phó trưởng CA, 30 CA viên).

## II. HẠN CHẾ, YẾU KÉM

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2020 vẫn còn những hạn chế, yếu kém trên một số lĩnh vực, cụ thể là:

1.1. Việc chuyển đổi đất lúa kém hiệu quả sang trồng cây khác, nuôi trồng thủy sản đạt thấp so với kế hoạch; việc tích tụ tập trung ruộng đất, mô hình liên kết chuỗi giá trị, sản xuất công nghệ cao và hướng công nghệ cao còn chậm.

1.2. Tiến độ giải ngân vốn Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2020 chậm (đến 14/9/2020: giải ngân 60,1%); việc phân bổ và giải ngân vốn một số chương trình mục tiêu được tỉnh hỗ trợ chậm (chương trình bảo vệ, phát triển đất trồng lúa). Số công trình đã hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán còn lớn<sup>10</sup>. Việc ủy thác quản lý dự án đầu tư xây dựng do các xã, thị trấn làm chủ đầu tư theo quy định tại Quyết định số 8754/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của UBND huyện, chưa được thực hiện nghiêm (đến nay mới thực hiện ủy thác 5 công trình).

1.3. Thu ngân sách trên địa bàn không bao gồm tiền sử dụng đất đạt thấp so với kế hoạch và cùng kỳ. Số nợ thuế và tiền chậm nộp của các doanh nghiệp còn lớn, tăng 4,1 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2019 (đến 31/8/2020, còn trên 31,8 tỷ đồng).

<sup>9</sup> Đến 15/9/2020, xảy ra 112 vụ về TTXH, đã điều tra làm rõ 95 vụ, 203 bị can, đạt 84,8%, trọng án đạt 100%, trong đó hình sự 75 vụ, 105 bị can. Xây ra 22 vụ TNGT, làm 17 người chết, tăng 3 vụ, 5 người chết so với cùng kỳ; xử lý 768 trường hợp vi phạm TTATGT, trong đó: tạm giữ 312 phương tiện, tước GPLX 91 trường hợp, xử lý VPHC với số tiền trên 1 tỷ đồng...

<sup>10</sup> Đến 14/9/2020, còn trên 185 c.trình: 120 c.trình thuộc thẩm quyền quyết toán của cấp xã, 65 c.trình thuộc thẩm quyền quyết toán của huyện.

1.4. Nhiều địa phương chưa chủ động trong việc xây dựng phương án xử lý khó khăn, vướng mắc để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình cá nhân, không có kế hoạch cụ thể để đẩy nhanh tiến độ cấp GCN. Công tác tổ chức thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt còn nhiều hạn chế, chưa có giải pháp cụ thể. Tiến độ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với đất thổ cư tại một số dự án còn chậm, gặp khó khăn vướng mắc chưa được xử lý dứt điểm<sup>11</sup>.

1.5. Tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia ở một số đơn vị còn chậm. Số người được giải quyết việc làm, đào tạo nghề, số lao động đi làm việc ở nước ngoài đạt thấp so với kế hoạch và cùng kỳ. Công tác xử lý nợ BHXH, BHYT, BHTN của người lao động ở một số doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn<sup>12</sup>. Tiến độ thực hiện các chỉ tiêu về ATTP chậm.

1.6. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương chưa được quan tâm chỉ đạo giải quyết kịp thời, giải quyết chưa hết thẩm quyền.

1.7. Hoạt động của một số loại tội phạm còn tiềm ẩn phức tạp nhất là trộm cắp, gây thương tích, cờ bạc, ma túy...; tai nạn giao thông còn xảy ra nhiều, tăng so với cùng kỳ.

## 2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan: Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, tạo việc làm mới, xuất khẩu lao động, dịch vụ vận tải, thu ngân sách trên địa bàn..., tác động đến công tác chỉ đạo, điều hành chung của huyện. Do các vi phạm về giao đất của UBND các xã qua các thời kỳ, ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân về thực hiện các quy định trong bồi thường giải phóng mặt bằng còn hạn chế, dẫn đến công tác GPMB một số dự án còn gặp khó khăn.

2.2. Nguyên nhân chủ quan: Công tác quản lý nhà nước của một số phòng, ngành, địa phương còn thiếu quyết liệt, chưa sâu sát, cụ thể, chưa xác định được nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; thiếu chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện, nên hiệu quả chưa cao; công tác phối hợp giải quyết công việc của một số phòng, ban, địa phương có lúc, có việc còn thiếu chặt chẽ, chưa kịp thời; công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát và chỉ đạo của người đứng đầu một số đơn vị chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt, chưa cụ thể; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính ở một số đơn vị còn chưa nghiêm... đã ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của huyện.

## B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2020

9 tháng đầu năm 2020 tình hình kinh tế - xã hội đạt được kết quả tích cực; trong 24 chỉ tiêu chủ yếu, có 1 chỉ tiêu vượt kế hoạch, 1 chỉ tiêu đạt kế hoạch; nhiệm vụ 3 tháng cuối năm còn lớn, tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt từ 16,6% trở

<sup>11</sup> Các dự án, tiến độ lập PA bồi thường, tái định cư đối với đất thổ chậm, như: đường cao tốc Bắc - Nam, khu đô thị mới Sao Mai xã Xuân Thịnh và xã Thọ Dân, đường nối TL 514 (thị trấn Triệu Sơn) và QL 47 (xã Dân Quyền)...

<sup>12</sup> Một số DN nợ bảo hiểm, không còn khả năng giao dịch, ngừng hoạt động trong thời gian dài: Cty Việt Anh: 803 triệu đồng, Cty Tâm Phát: 477 triệu đồng, Cty Văn Phú: 282 triệu đồng, Cty may XK Quang Hùng: 638 triệu đồng...



lên, trong đó: nông, lâm nghiệp, thủy sản đạt 6,1% trở lên, công nghiệp - xây dựng đạt 18,6% trở lên, dịch vụ đạt 15,7% trở lên, phần đầu có thêm 2 xã đạt chuẩn NTM, 1 xã đạt chuẩn NTM nâng cao...; để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kế hoạch năm 2020, trong 3 tháng cuối năm các cấp, các ngành cần tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra từ đầu năm, có biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, đồng thời tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

## **1. Về kinh tế**

1.1. Tập trung chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội 9 tháng còn đạt thấp và khó hoàn thành.

1.2. Tập trung chỉ đạo nhân dân thu hoạch nhanh gọn lúa mùa; đôn đốc các xã, thị trấn gieo trồng cây vụ đông theo chỉ tiêu huyện giao. Triển khai kế hoạch sản xuất ngành trồng trọt năm 2021, phương án sản xuất vụ chiêm xuân năm 2020 - 2021. Tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh, phòng chống thiên tai, PCCCR theo phương án.

1.3. Thường xuyên giao ban, kiểm tra, nắm tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để phát hiện, xử lý, tháo gỡ kịp thời khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp; phối hợp với tỉnh tổ chức có hiệu quả các khóa đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân theo kế hoạch; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các hợp tác xã trên địa bàn.

1.4. Các phòng, ngành, UBND các xã, thị trấn tập trung triển khai, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch số 2148/KH-UBND ngày 17/6/2020 của UBND huyện về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/HU ngày 13/5/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác thu ngân sách nhà nước năm 2020 và những năm tiếp theo; phân đầu thu NSNN trên địa bàn không bao gồm tiền SD đất tăng 15% so với dự toán tỉnh giao. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện quyết toán dự án hoàn thành; kiểm tra, rà soát và có phương án xử lý số thu, chi ngân sách xã chưa qua kho bạc nhà nước còn tồn đọng của những năm trước; chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện nghiêm kết luận thanh tra của Thanh tra Sở Tài chính.

1.5. Tiếp tục chỉ đạo các địa phương lập phương án xử lý vướng mắc trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình cá nhân và thực hiện đảm bảo chỉ tiêu cấp GCNQSD đất theo quyết định của Chủ tịch UBND huyện giao, phân đầu hết năm 2020 tỷ lệ cấp GCN lần đầu đối với đất ở đạt 90,6%; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát phát hiện các sai phạm trong việc sử dụng đất để kịp thời chấn chỉnh, xử lý; xây dựng quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu; chỉ đạo các xã, thị trấn, các chủ đầu tư thực hiện hoàn thành kế hoạch sử dụng đất năm 2020; xây dựng kế hoạch đấu giá QSD đất năm 2021. Triển khai Kế hoạch thực hiện chỉ thị của Ban thường vụ Huyện ủy về tăng cường công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn; hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư dự án xử lý rác thải, chất thải sinh hoạt tại xã Vân Sơn và Thái Hòa. Chỉ đạo các xã,

thị trấn tiếp tục tăng cường công tác quản lý hoạt động khoáng sản; phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn.

Tập trung rà soát, lập phương án đấu giá quyền sử dụng đất các MBQH đã đủ điều kiện, đề đấu giá trong tháng 10/2020<sup>13</sup>; đôn đốc, chỉ đạo các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ bồi thường GPMB, đầu tư xây dựng hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng các MBQH khu dân cư theo kế hoạch đấu giá năm 2020 để đưa quỹ đất ra đấu giá trong thời gian sớm nhất, đảm bảo đấu giá công khai, minh bạch, cạnh tranh, nâng cao giá trị của đất; phấn đấu thu tiền sử dụng đất năm 2020 đạt trên 415 tỷ đồng.

1.6. Tập trung chỉ đạo, thực hiện và giải quyết kịp thời, dứt điểm những vướng mắc trong công tác bồi thường GPMB, đảm bảo hoàn thành 100% yêu cầu về: tiến độ GPMB, tiến độ giải ngân vốn<sup>14</sup>.

1.7. Tập trung xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án... thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 theo kế hoạch.

## 2. Về đầu tư phát triển

Chỉ đạo các chủ đầu tư, các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân các dự án. Hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình: Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 514 đoạn từ Cầu Thiều đi Cầu Nhôm; đường nối Tỉnh lộ 514 (xã Minh Dân) đi Quốc lộ 47 (xã Dân Quyền); chỉnh trang khuôn viên, trụ sở HĐND - UBND huyện; xử lý khẩn cấp đê tả sông Nhôm đoạn qua xã Thái Hòa; kiên cố kênh tưới, tiêu trạm bơm B4-10, xã Đồng Tiến...; Khởi công các công trình: xây mới một số hạng mục Bệnh viện đa khoa huyện; trụ sở MTTQ và các đoàn thể huyện; nhà làm việc 3 tầng trụ sở HĐND-UBND huyện; các công trình được tỉnh hỗ trợ vốn sự nghiệp...; hoàn thành thủ tục đầu tư xây dựng Sân vận động, Nhà thi đấu đa năng, Trung tâm văn hóa huyện; phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2020.

Chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện nghiêm việc ủy thác quản lý dự án đầu tư xây dựng theo quy định; thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện về thẩm định nguồn vốn trước khi quyết định chủ trương đầu tư đối với công trình xây dựng mới.

Trình UBND tỉnh phê duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đô thị Gốm đến năm 2040 trên phạm vi 3 xã: Đồng Tiến, Đồng Thắng, Đồng Lợi; phê duyệt đề án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Triệu Sơn (khu vực xây dựng các thiết chế văn hóa của huyện). Xây dựng, tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả quy chế quản lý hoạt động xây dựng nhà ở riêng lẻ. Triển khai lập quy hoạch xây dựng vùng huyện Triệu Sơn.

## 3 Về văn hóa - xã hội

<sup>13</sup> Các xã, thị trấn có MBQH đủ điều kiện đấu giá: Dân Lý, Dân Lực, Triệu Thành, Hợp Thành, Thọ Cường, Nông Trường...

<sup>14</sup> Hoàn thành công tác BTGPMB dự án đường cao tốc Bắc - Nam; các hộ đất ở còn lại dự án đường nối Tỉnh lộ 514 và Quốc lộ 47C, thị trấn Triệu Sơn (theo hình thức BT); chi trả bồi thường và bàn giao phần đất nông nghiệp các dự án: đường nối từ trung tâm TP Thanh Hóa với đường từ CHK Thọ Xuân đi khu KT Nghi Sơn (giai đoạn 2); đường nối TP Thanh Hóa với CHK Thọ Xuân, đoạn từ cầu Nô Hên đến đường vào CHK Thọ Xuân; đường nối Quốc lộ 217 với Quốc lộ 45 và Quốc lộ 47...

3.1. Hoạt động Văn hóa, thông tin đã tập trung tuyên truyền Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng, công tác phòng, chống dịch Covid-19, các ngày lễ lớn...; tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện nghiêm Chỉ thị 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về thay đổi môi trường làm việc trên giấy sang làm việc trên môi trường điện tử; thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; chỉ đạo xã Hợp Lý, Đồng Tiến hoàn thành các tiêu chí NTM, NTM nâng cao.

3.2. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục; tăng cường kiểm định chất lượng giáo dục, đẩy mạnh kiểm định chất lượng độc lập, công khai kết quả kiểm định; tiếp tục đổi mới công tác thi, kiểm tra, đánh giá theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, đảm bảo công bằng, nghiêm túc; tiếp tục xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tổ chức bồi dưỡng, ôn luyện đội dự tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 và tuyển chọn đội tuyển dự thi học sinh giỏi cấp tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia, phấn đấu có thêm 6 trường đạt chuẩn.

3.3. Tiếp tục thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hành nghề y dược tư nhân.

3.4. Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội và chính sách đối với người có công. Tổng điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo giai đoạn 2020 - 2025 theo chuẩn nghèo mới. Tập trung giới thiệu, xúc tiến, giải quyết việc làm cho người lao động ở các công ty trong nước và trên địa bàn huyện, phấn đấu 3 tháng cuối năm tạo việc làm mới cho 850 lao động trở lên, đào tạo nghề cho 255 lao động trở lên. Tổ chức kiểm tra các đơn vị chây ì không đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động để có biện pháp xử lý hiệu quả; đẩy mạnh việc phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện tại các xã, thị trấn, giao chỉ tiêu cụ thể cho từng đại lý về phát triển các loại đối tượng tham gia bảo hiểm, phấn đấu năm 2020 tỷ lệ dân số tham gia BHYT đạt 90% trở lên.

3.5. Đôn đốc, chỉ đạo các xã, thị trấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chỉ tiêu ATTP, phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch giao.

3.6. Tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo các cấp, các ngành giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài. Hoàn thành kế hoạch thanh tra năm 2020 đạt 100%; chỉ đạo các ngành, địa phương xử lý dứt điểm, có hiệu quả các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm toán và các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực.

3.7. Điều động công chức chuyên môn cấp huyện, cấp xã; chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 159/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; tăng cường công tác kiểm tra công tác cải cách hành chính và hoạt động công vụ; tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2020.

4. Tập trung chỉ đạo xã Hợp Lý hoàn thành các tiêu chí NTM, xã Đồng Tiến hoàn thành các tiêu chí NTM nâng cao; phấn đấu 3 tháng cuối năm có thêm 2 xã đạt chuẩn NTM, 1 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; tiếp tục chỉ đạo 5 xã: Xuân Lộc,

Hợp Tiến, Triệu Thành, Thọ Bình, Bình Sơn đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các tiêu chí NTM. Chỉ đạo các xã đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn các công trình được tỉnh hỗ trợ vốn xây dựng NTM năm 2020.

### 5. Về quốc phòng - an ninh

Theo dõi, nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; giải quyết tốt vấn đề an ninh tôn giáo, an ninh trong các doanh nghiệp FDI, an ninh nông thôn, không để hình thành điểm nóng, phức tạp. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho công tác tuyển quân năm 2021; hoàn thành công tác huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo kế hoạch; chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đơn vị hoàn chỉnh kế hoạch B, xây dựng hệ thống kế hoạch phòng thủ dân sự theo Nghị định 02/NĐ-CP. Thực hiện hiệu quả các phương án, kế hoạch cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; ban hành kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh tội phạm ma túy và quản lý người nghiện trên địa bàn, giai đoạn 2020 - 2021; triển khai đồng bộ các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, nhằm hạn chế tai nạn giao thông.

### C. ƯỚC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2020

Trên cơ sở kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm, triển vọng 3 tháng cuối năm, ước thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2020 như sau:

| TT | Chỉ tiêu   | Đơn vị     | Mục tiêu Nghị quyết HĐND huyện | Ước thực hiện 9 tháng | Khả năng thực hiện cả năm |
|----|--|------------|--------------------------------|-----------------------|---------------------------|
| 1  | Tốc độ tăng giá trị sản xuất                                   | %          | 15,3                           | 14,2                  | 15,3                      |
|    | - Nông, lâm, thủy sản  | "          | 4,2                            | 3,8                   | 4,2                       |
|    | - Công nghiệp - xây dựng                                       | "          | 17,8                           | 16,7                  | 17,8                      |
|    | - Dịch vụ  | "          | 15,7                           | 14,8                  | 15,7                      |
| 2  | Cơ cấu ngành kinh tế   | %          | 100                            | 100                   | 100                       |
|    | - Nông, lâm, thủy sản  | "          | 14,2                           | 16,1                  | 14,4                      |
|    | - Công nghiệp - xây dựng                                       | "          | 50,4                           | 46,8                  | 50,3                      |
|    | - Dịch vụ  | "          | 35,4                           | 37,1                  | 35,3                      |
| 3  | Thu nhập bình quân đầu người                                   | triệu đồng | 42                             |                       | 42,7                      |
| 4  | Sản lượng lương thực   | 1.000 tấn  | 120                            | 116                   | 116                       |
| 5  | Giá trị sản phẩm trên một ha trồng trọt và nuôi trồng thủy sản | triệu đồng | 124                            |                       | 124,3                     |
| 6  | Kim ngạch xuất khẩu  | tr.USD     | 25                             | 16,7                  | 25                        |
| 7  | Huy động vốn đầu tư phát triển                                 | tỷ đồng    | 2.200                          | 1.730                 | 2.233                     |
| 8  | Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn                            | %          | 15                             |                       | 15                        |
| 9  | Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM   | %          | 75 (6 xã)                      | 78,1 (7 xã)           | 84,4 (9 xã)               |
| 10 | Tỷ lệ đường GTNT trên địa bàn được cứng hóa                    | %          | 97                             | 96                    | 97                        |

|    |  |       |                    |                    |                  |
|----|--|-------|--------------------|--------------------|------------------|
| 11 | Tốc độ tăng dân số tự nhiên                                | %     | 0,55               |                    | 0,55             |
| 12 | Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế           | %     | 100 (2 xã)         | 100 (2 xã)         | 100 (2 xã)       |
| 13 | Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia                            | %     | 80,6<br>(5 trường) | 78,3<br>(2 trường) | 84<br>(8 trường) |
| 14 | Giải quyết việc làm cho lao động                           | người | 3.500              | 2.650              | 3.500            |
| 15 | Tỷ lệ lao động qua đào tạo                                 | %     | 71,2               | 69,8               | 71,3             |
| 16 | Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội      | %     | 27,6               | 28,2               | 27,6             |
| 17 | Tỷ lệ hộ nghèo giảm trong năm                              | %     | 2,18               |                    | 2,18             |
| 18 | Tỷ lệ người tham gia đóng BHYT                             | %     | 90                 | 87                 | 90               |
| 19 | Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng                    | %     | 11,9               | 12,5               | 11,9             |
| 20 | Tỷ lệ nhà ở kiên cố  | %     | 76                 | 74,4               | 76               |
| 21 | Tỷ lệ che phủ rừng   | "     | 12,2               |                    | 12,2             |
| 22 | Tỷ lệ dân số nông thôn dùng nước hợp vệ sinh               | "     | 95,3               |                    | 95,3             |
| 23 | Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch                    | "     | 52                 |                    | 52               |
| 24 | Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự | "     | 76                 |                    | 76               |

Như vậy, trong số 24 chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 được HĐND huyện nghị quyết đều có khả năng hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

## **Phần thứ hai**

### **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021**

#### **I. Bối cảnh chung**

Theo dự báo, năm 2021 kinh tế trong nước tiếp tục tăng trưởng; tình hình an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, môi trường đầu tư kinh doanh ngày càng được cải thiện, hội nhập kinh tế sâu rộng sẽ thúc đẩy đầu tư trực tiếp trong và ngoài nước; kết cấu hạ tầng trên địa bàn huyện tiếp tục được đầu tư, hoàn thiện; một số dự án sản xuất kinh doanh lớn dự kiến hoàn thành đầu tư, đi vào hoạt động trong năm 2021, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tuy nhiên, nguy cơ thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, năng suất lao động thấp, doanh nghiệp trên địa bàn chủ yếu là doanh nghiệp quy mô nhỏ, năng lực cạnh tranh thấp... cũng tác động bất lợi đến việc phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

#### **II. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch 2021**

##### **1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển, phân đầu năm 2021 tốc độ tăng giá trị sản

xuất đạt 15,6%. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao đời sống nhân dân. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

## **2. Một số chỉ tiêu chủ yếu**

### **2.1. Về kinh tế**

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt 15,6% trở lên, trong đó: nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,7%; công nghiệp - xây dựng tăng 18,5%; dịch vụ tăng 14,8%.
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 47 triệu đồng trở lên.
- Tổng sản lượng lương thực đạt 118 nghìn tấn trở lên.
- Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao đạt 250 ha.
- Giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 130 triệu đồng.
- Tổng huy động vốn đầu tư phát triển đạt 2.600 tỷ đồng trở lên.
- Tỷ lệ tăng thu ngân sách so với dự toán tỉnh giao (không bao gồm tiền sử dụng đất) từ 15% trở lên.
- Số doanh nghiệp mới được thành lập đạt 90 doanh nghiệp trở lên.
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM 100% (có thêm 5 xã), 2 xã NTM nâng cao, 2 thôn NTM kiểu mẫu.
- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 12%.
- Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn (không tính quốc lộ và tỉnh lộ) được cứng hóa đạt 98%.

### **2.2. Về văn hóa - xã hội**

- Tốc độ tăng dân số bình quân dưới 9,51%.
- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội giảm còn 26,5%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 73,5% trở lên (trong đó có bằng cấp, chứng chỉ 34,3%).
- Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm nâng cao 14,7% (5 xã).
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 91,5% trở lên (có thêm 8 trường).
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng còn dưới 11,5%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng dân số đạt 95%.
- Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn đạt trên 78,5%.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm từ 2% trở lên (chuẩn mới).
- Tỷ lệ xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị đạt tiêu chí kiểu mẫu theo lời dạy của

Chủ tịch Hồ Chí Minh đạt 10% trở lên.

### **2.3. Về môi trường**

- Tỷ lệ che phủ rừng ổn định 11,8%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 96,2%; trong đó dùng nước sạch đạt 10% trở lên.
- Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch đạt trên 53,5%.
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt 82%.

### **2.4. Về an ninh trật tự**

- Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự đạt 75% trở lên.

## **3. Định hướng phát triển các ngành và lĩnh vực chủ yếu**

### **3.1. Về phát triển các ngành kinh tế**

- Triển khai thực hiện Chương trình trọng tâm "Phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới". Tích tụ, tập trung thêm 250 ha đất để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao theo chuỗi giá trị, đảm bảo an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường, gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm; chuyển đổi 600 ha đất lúa sang trồng cây khác, nuôi trồng thủy sản; phấn đấu giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 130 triệu đồng trở lên. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, con nuôi đặc sản theo hướng trang trại, gia trại gắn với an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường; phấn đấu đàn trâu bò đạt 16 nghìn con, đàn lợn đạt 60 nghìn con, đàn gia cầm đạt 800 nghìn con. Thực hiện tốt công tác trồng mới, quản lý, chăm sóc và bảo vệ rừng; phấn đấu trồng mới 100 ha rừng sản xuất sau khai thác, quản lý 2.729,37 ha rừng sản xuất, bảo vệ 1.240,85 ha rừng phòng hộ, tỷ lệ che phủ rừng ổn định 11,8%. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế hợp tác xã kiểu mới, thu hút, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

; có thêm 2 sản phẩm OCOP được tỉnh công nhận.

- Triển khai thực hiện Chương trình trọng tâm "Phát triển công nghiệp". Chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát huy tối đa năng lực sản xuất hiện có, đầu tư nâng cấp, mở rộng quy mô sản xuất. Khuyến khích, kêu gọi các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động đầu tư vào địa bàn như: may mặc, giày da, chế biến nông sản để giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động. Hoàn thành, đưa vào hoạt động các dự án: Mở rộng nhà máy giày tại xã Thọ Dân; nhà máy nước sạch tại xã Tân Ninh...

Tiếp tục tập trung triển khai, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch số 2148/KH-UBND ngày 17/6/2020 của UBND huyện về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/HU ngày 13/5/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác thu ngân sách nhà nước năm 2020 và những năm tiếp theo; phấn đấu thu NSNN trên địa bàn không bao gồm tiền SD đất tăng 15% so với dự toán tỉnh giao. Trên cơ sở kế hoạch đấu giá QSD đất năm 2021 được duyệt, các phòng, ngành, UBND các xã, thị trấn tập trung, khẩn trương thực hiện đồng bộ từ khâu lập mặt bằng quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ

sở hạ tầng, để sớm đưa quỹ đất ra đấu giá ngay từ những ngày đầu năm, phấn đấu thu tiền sử dụng đất đạt 260 tỷ đồng trở lên.

### 3.2. Về đầu tư phát triển

- Triển khai thực hiện khâu đột phá về "Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh", "Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng". Công khai rộng rãi các quy hoạch, kế hoạch và các cơ chế, chính sách của tỉnh, của huyện, nhất là quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển đô thị, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tìm hiểu cơ hội đầu tư. Tuyên truyền, động viên, khuyến khích các hộ kinh doanh cá thể, các chủ trang trại chuyển đổi hình thức kinh doanh theo mô hình doanh nghiệp, phấn đấu năm 2020 thành lập mới 90 DN trở lên.

- Thực hiện đồng bộ, linh hoạt các giải pháp để huy động các nguồn vốn cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn; hoàn thành đầu tư đưa vào sử dụng các công trình: Trụ sở Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể huyện, nhà làm việc 3 tầng trụ sở HĐND - UBND huyện, hạ tầng khu xử lý rác thải sinh hoạt xã Vân Sơn... Đầu tư xây dựng các công trình: đường nối Quốc lộ 47C - Tỉnh lộ 514 với đường từ CKH Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn; đường nối Tỉnh lộ 515C và Tỉnh lộ 520 từ xã Hợp Lý - Xuân Thọ - Thọ Tiến - Thọ Sơn - Bình Sơn; Trung tâm văn hóa, thể thao, nhà thi đấu, sân vận động huyện; hạ tầng CCN Dân Lực – Dân Lý – Dân Quyền (quy mô 50ha), CCN Hợp Thắng (quy mô 70ha); hạ tầng Khu dân cư mới thôn Tân Dân, thị trấn Triệu Sơn, khu dân cư mới kết hợp dịch vụ thương mại tổng hợp đô thị Thiệu... Lập điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Đà.

- Tập trung GPMB các dự án trên địa bàn huyện để bàn giao cho các Chủ đầu tư đúng kế hoạch; tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng từ quyết định chủ trương đầu tư, lập dự án đầu tư (hoặc Báo cáo KTKT), tổ chức lựa chọn nhà thầu, thi công, giám sát, quản lý chất lượng, tạm ứng, thanh toán vốn và quyết toán dự án hoàn thành. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, sớm hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng. Tăng cường kiểm tra, thanh tra các dự án đầu tư, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm trong đầu tư XDCCB; giải quyết nợ đọng xây dựng cơ bản và đẩy nhanh tiến độ quyết toán dự án hoàn thành.

### 3.3. Về văn hóa - xã hội

- Tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh, của huyện; chỉ đạo các xã, thị trấn tiếp tục rà soát, xây dựng hương ước, quy ước theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới, phấn đấu năm 2021 có 5 xã đạt tiêu chí văn hóa NTM. Quản lý, khai thác tốt các di tích lịch sử, văn hóa; kêu gọi đầu tư, xã hội hóa trong việc trùng tu, tôn tạo các di tích trên địa bàn; tăng cường đầu tư trang thiết bị cho các đài truyền thanh, thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở.

- Tăng cường triển khai kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; tiếp tục thực hiện kế hoạch hành động của UBND huyện về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chú trọng giáo dục mũi nhọn, phấn đấu nằm trong top 7 huyện dẫn đầu của tỉnh. Sáp nhập các



trường có quy mô nhỏ theo hướng liên cấp trong cùng xã. Tăng cường huy động mọi nguồn lực để xây dựng trường chuẩn quốc gia, phấn đấu năm 2021 có thêm 8 trường đạt chuẩn quốc gia. Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục và xây dựng xã hội học tập, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu tỉnh giao.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, các dịch vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân. Tăng cường quản lý hoạt động hành nghề y dược tư nhân và công tác y tế dự phòng, đảm bảo chủ động, tích cực trong phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra; thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, phấn đấu năm 2021 tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 11,5%.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, hoàn thiện các giải pháp giảm nghèo bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới năm 2021 từ 2% trở lên. Nâng cao hiệu quả đào tạo, dạy nghề gắn với giải quyết việc làm, phấn đấu năm 2021 giải quyết việc làm mới cho 3.000 lao động, trong đó có 300 lao động đi làm việc ở nước ngoài; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động trong các doanh nghiệp, đặc biệt là chế độ tiền công, tiền lương, bảo hiểm xã hội, đảm bảo an toàn lao động. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội và chế độ, chính sách đối với người có công. Xử lý hiệu quả nợ đọng, chậm nộp BHXH, BHYT.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả công tác đảm bảo vệ sinh ATTP, phấn đấu năm 2021 có 5 xã, thị trấn đạt tiêu chí ATTP nâng cao, chiếm 14,7%.

#### 3.4. Về tài nguyên môi trường

Tập trung chỉ đạo các xã xây dựng phương án xử lý các vướng mắc trong việc cấp giấy chứng nhận QSD đất cho hộ gia đình, cá nhân, đặc biệt là đối với các trường hợp đất không có giấy tờ, giao sai thẩm quyền; phấn đấu tỷ lệ cấp GCN lần đầu đối với đất ở đạt 91,5%; hoàn thành lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030, kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu của huyện. Triển khai thực hiện Chương trình trọng tâm "Bảo vệ môi trường"; Phương án quản lý tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2021 - 2025, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

#### 3.5. Về cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, các phòng, đơn vị trực thuộc, UBND các xã, thị trấn; đổi mới tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính từ huyện đến xã. Chỉ đạo triển khai, thực hiện các kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện tốt công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, những nhiễu, vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ. Thực hiện tốt Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài, các vụ việc mới phát sinh, tăng cường đối thoại với công dân, hạn chế đơn thư vượt cấp và khiếu kiện đông người.

3.6. Tập trung huy động mọi nguồn lực trên địa bàn, kết hợp với nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất văn hóa theo tiêu chí NTM, NTM nâng cao; phấn đấu có thêm 5 xã đạt chuẩn NTM, đạt 100% số xã (32/32 xã), 2 xã NTM nâng cao, 2 thôn NTM kiểu mẫu.

### 3.7. Về quốc phòng - an ninh

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; kết hợp chặt chẽ giữa bảo đảm quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai, dịch bệnh. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch và các loại tội phạm; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; kiểm chế tội phạm, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông. Tiếp tục thực hiện chiến lược cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp đảm bảo tuân thủ pháp luật; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật, phối hợp chặt chẽ giữa công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử; đấu tranh ngăn chặn và xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật./.

#### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH và ĐT (b/c);
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Đức Kính**